

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/ HS-ST

Ngày 11 tháng 5 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B - TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Khưu Liên Dung

Bà Nguyễn Thị Bích Tuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Kép - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Danh Lê Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn T** (tên gọi khác: B), sinh năm 1970 tại Cần T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường M, phường X, quận N, thành phố Cần T. Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 06/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1943 (đã chết); Vợ tên Nguyễn Thị T (đã ly hôn); con có 01 người sinh năm 2009; Tiền án: 04 lần, ngày 28/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 28/12/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 16/10/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 16/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Cà Mau xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/11/2020, các bản án chưa được xóa án tích. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 04/12/1989, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Gây rối trật tự công cộng”; Ngày 25/3/1996, bị Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản của công dân”; Ngày 17/4/2002, bị Tòa án nhân dân tỉnh Cần Thơ xử phạt 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 29/9/2015, Công an quận N, thành phố Cần Thơ, xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ dao trong người nhằm mục đích gây thương tích cho người khác”; Ngày

06/8/2018, Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Ngày 10/8/2016, Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép và sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ ngày 17/01/2021, đến ngày 22/01/2021 bị khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay. (có mặt).

2. Họ và tên: **Phạm Minh Đ** (tên gọi khác: Nhí), sinh năm 1992, tại: Bạc Liêu; Nơi cư trú: Số 200/3, Khóm 3, Phường 7, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn P, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1961; Vợ tên Phạm Kim P; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 2019 nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án: 02 lần, ngày 07/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) bản án buộc bị cáo Phạm Minh Đ phải chấp hành 01 năm 02 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2018. Các bản án chưa được xóa án tích (*do bị cáo Phạm Minh Đ chưa thi hành việc đóng 200.000 đồng án phí HSST và 500.000 đồng án phí DSST*). Tiền sự: Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 02/7/2020. Về nhân thân: Ngày 10/8/2016, Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép và sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa đóng phạt.

Bị khởi tố bị can ngày 23/02/2021 và tạm giam trong vụ án khác. (có mặt).

- *Bị hại:* Anh **Tiền Văn H**, sinh 1997. Địa chỉ: Khóm A, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do cần tiền chi xài cá nhân, khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 17/01/2021, Nguyễn Văn T rủ Phạm Minh Đ cùng nhau đi tìm tài sản lấy trộm, Đ đồng ý và điều khiển xe mô tô, loại Wave (*không nhớ biển kiểm soát*) chở Nguyễn Văn T đi lòng vòng trên các tuyến đường trong nội ô thành phố B để tìm tài sản lấy trộm. Khi đang lưu thông trên đường T hướng từ ngã tư đường T - L đến đường D thì Phạm Minh Đ phát hiện xe mô tô 94K1-179.13 của anh Tiền Văn H đang đậu phía trước Đại lý bia, nước đá của anh Nguyễn Minh V (*chủ địa lý T, đường T, khóm 7, phường 1, thành phố B*) nên Phạm Minh Đ dừng xe lại, quan sát thấy không có người trông coi nên kêu Nguyễn Văn T đi vào lấy trộm xe mô tô 94K1-179.13 rồi dẫn vào khu nhị tỳ thuộc khóm C, phường B, Tp. Bạc Liêu. Tại đây, Nguyễn Văn T dùng dụng cụ (*đã chuẩn bị sẵn*) cạy ổ khóa xe rồi nổ máy và điều khiển về hướng Khu du lịch H thì bị anh Tiền Văn H phát hiện giữ lại và trình báo Cơ quan Công an. Sau đó, Công an phường 1, thành phố B đến mời Nguyễn Văn T về cơ quan làm việc và tạm giữ tang vật có liên quan. Qua đấu

tranh, Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đối với Phạm Minh Đ, khi thấy Nguyễn Văn T bị bắt thì nhanh chóng tăng ga điều khiển xe chạy thoát. Sau đó, Phạm Minh Đ đến Cơ quan điều tra khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 21/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự xác định: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wayxin, loại Wave Trung Quốc; số máy: VTH150FMG-2 008511, số khung: RNRWCB7UMB1116623, màu đỏ, gắn biển kiểm soát 94K1-179.13, tính đến ngày 17/01/2021, có giá trị thành tiền còn lại là 1.650.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 03/GĐ-2021, ngày 02/02/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: Biển kiểm soát số: 94K1-179.13 là biển kiểm soát thật.

Tại Bản kết luận giám định số: 30/GĐ-2021, ngày 24/02/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: xe mô tô kiểu dáng Wave, sơn màu đỏ, có số máy nguyên thủy là: VTH150FMG-2 008511, số khung nguyên thủy là: RNRWCB7UMB1116623.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKSTPBL ngày 26/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Phạm Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Minh Đ và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố Nguyễn Văn T, Phạm Minh Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phạm Minh Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại anh Tiền Văn H giá trị chiếc xe theo định giá là 1.650.000 đồng.

+ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại đã được triệu tập xét xử hợp lệ nhưng có đơn xin vắng mặt, xét thấy sự vắng mặt của bị hại không cản trở cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính các bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm và đặc điểm tài sản bị chiếm đoạt; đồng thời phù hợp với kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Từ những chứng cứ trên, đủ căn cứ chứng minh:

Vì động cơ tham lam, vụ lợi bất chính, khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 17/01/2021, tại Khóm A, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phạm Minh Đ đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô của anh Tiền Văn H trị giá thành tiền là 1.650.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Mặc dù giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng nhưng các bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phạm Minh Đ tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Đồng thời, các bị cáo có nhân thân xấu nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân có ích và cũng để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản chiếm đoạt có giá trị nhỏ đã được thu hồi nên thuộc trường hợp chưa gây thiệt hại, gây thiệt hại không lớn; bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; riêng bị cáo Nguyễn Văn T có anh ruột là liệt sỹ. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trách nhiệm dân sự: Quá trình làm việc tại cơ quan điều tra, bị hại có yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại giá trị chiếc xe theo định giá là 1.650.000 đồng.

Tuy nhiên, quá trình chuẩn bị xét xử bị hại đã rút yêu cầu này và không yêu cầu các bị cáo bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với “Biển kiểm soát xe mô tô số 94K1-179.13”: Tại Bản kết luận giám định số: 03/GĐ-2021, ngày 02/02/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu kết luận: “*Biển kiểm soát số 94K1-179.13 là biển kiểm soát thật*”, hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B nhưng do là biển kiểm soát trùng số nên giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wayxin, loại Wave Trung Quốc; số máy: VTH150FMG-2 008511, số khung: RNRWCB7UMB1116623, màu đỏ, bị hại Tiền Văn H khai nhận mua lại của người tên Khánh (*không xác định được nhân thân*), Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Do không nằm trong hệ thống đăng ký, quản lý của cơ quan chức năng nên không đủ điều kiện tham gia giao thông, cần tiếp tục lưu kho vật chứng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B để xác minh làm rõ, xử lý khi có đủ căn cứ là phù hợp.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 17/01/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Minh Đ 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Phạm Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Án xử công khai, bị cáo (có mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại (vắng mặt tại phiên tòa) có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- Nhà tạm giữ Công an Tp. B;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Tâm

Số: 01/2021/TB-TA

Bạc Liêu, ngày 10 tháng 6 năm 2021

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xét xử bị cáo Nguyễn Văn T và bị cáo Phạm Minh Đ, có nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Tại dòng thứ 11 từ trên xuống trang 02 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi:
“...Trình độ học vấn: 09/12”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “...Trình độ học vấn: 08/12”

2. Từ dòng thứ 14 đến dòng 26 từ trên xuống trang 02 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “...Tiền án: 02 lần, ngày 07/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) bản án buộc bị cáo Phạm Minh Đức phải chấp hành 01 năm 02 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2018. Các bản án chưa được xóa án tích (*do bị cáo Phạm Minh Đ chưa thi hành việc đóng 200.000 đồng án phí HSST và 500.000 đồng án phí DSST*). Tiền sự: Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 02/7/2020. Về nhân thân: Ngày 10/8/2016, Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép và sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa đóng phạt;

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “...Tiền án: Ngày 07/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/6/2018, chưa được xóa án tích (*do bị cáo Phạm Minh Đ chưa*

thi hành việc đóng 200.000 đồng án phí HSST và 500.000 đồng án phí DSST). Tiền sự: Ngày 29/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố B ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 02/7/2020. Về nhân thân: Ngày 10/8/2016, Công an thành phố B, tỉnh Bạc Liêu xử phạt vi phạm hành chính 2.250.000 đồng về hành vi “Đánh bạc bằng máy, trò chơi điện tử trái phép và sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa đóng phạt; Ngày 19/9/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.”

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu và tỉnh Bạc Liêu;
- Nhà tạm giữ Công an TP B;
- Công an TP B;
- Chi cục thi hành án dân sự tỉnh phố B;
- Bị cáo; - Bị hại;
- Lưu.

THẨM PHẤN – CHỦ TỌA PHẤN TỊA

Nguyễn Thị Thanh Tm